

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **121/2019/HS-ST**
Ngày 31 tháng 12 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Lệ Thanh
Ông Trần Q Thuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Kim Lân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại Trung tâm văn hóa ấp 2 xã Phú Vinh, huyện Định Quán; Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn V Q, sinh năm 1998 tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: số nhà 06C/1, ấp B, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H N, sinh năm 1972; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 30/8/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 25/7/2019, tại khu vực đường ấp Đồn Điền 3, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Công an huyện Định Quán phối hợp cùng Công an xã T bắt quả tang Nguyễn V Q đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cơ quan Công an thu giữ:

- 01 bịch nylon được hàn kín bên trong có hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M), 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu cam (ký hiệu M1) để trong balô của Nguyễn V Q. Q khai nhận tinh thể màu trắng là Ketamine, còn chất bột màu cam là ma túy tổng hợp; được niêm phong có chữ ký của Nguyễn V Q, người chứng kiến anh Đặng V và dấu mộc đỏ của Công an xã T ;

Căn cứ Bản giám định kết luận số 751/PC09-GĐMT ngày 31/7/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự (PC09) – Công an tỉnh Đồng Nai xác định:

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1147 gam, loại: Ketamine.

- Mẫu chất bột màu cam được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1178 gam, loại: MDMA.

Quá trình điều tra, Q khai nhận như sau:

Vào khoảng giữa tháng 7/2019, Q đến quán “Bar” thuộc Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh chơi và gặp người bạn tên Hải (không rõ tên tuổi địa chỉ), Hải cho Q 01 viên nén màu cam và nói với Q là ma túy tổng hợp. Q đã sử dụng 01 phần của viên ma túy, phần còn lại Q mang về nhà tại ấp B, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cất giấu trong chiếc ba lô. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 24/7/2019, có người bạn tên Hoàng (không rõ nhân thân, địa chỉ) rủ Q đến quán Karaoke “Phương Mập” ở ấp xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, Q, Hoàng cùng một số người bạn của Hoàng cùng sử dụng ma túy (loại Ketamine). Sau khi sử dụng ma túy xong mọi người ra về, thấy trên bàn còn 01 bịch ma túy nên Q xin Hoàng mang về sử dụng dần. Q mang bịch ma túy về nhà tiếp tục bỏ vào trong ba lô. Buổi chiều cùng ngày, Q mang theo ba lô (có đựng ma túy) đón xe lên khu vực xã T, huyện Định Quán gặp Lê Thanh Đ – sinh 2002, trú tại ấp 2, xã X, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang (là bạn quen biết với Q). Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 25/7/2019, khi Đèn đang trên đường chở Q về nhà Q thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Tại Bản cáo trạng số 124/CT-VKSDQ ngày 19 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn V Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn V Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định vụ số 751/KLGD-PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu, nhận thức được hành vi của mình là sai, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn V Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, tang vật của vụ án, lời khai của người làm chứng, nên đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 25/7/2019, tại khu vực đường ấp Đồn Điền 3, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn V Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bao gồm: 0,1147 gam Ketamine (chất ma túy này được liệt kê tại thứ tự 35, Danh mục III ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ) và 0,1178 gam MDMA.

Hai loại ma túy do Nguyễn V Q tàng trữ, trong đó chất Ketamine có khối lượng thuộc trường hợp dưới mức tối thiểu quy định tại điểm h khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chất MDMA có khối lượng thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì hai chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất quy định tại khoản 2 và có 01 chất thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy sẽ áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, để tính tổng khối lượng của hai chất ma túy này như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 0,57% (0,1147 gam so với 20 gam);

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 2,35% (0,1178 gam so với 05 gam);

- Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất Ketamine, MDMA là $0,57\% + 2,35\% = 2,92\%$, thuộc trường hợp dưới 100%.

Như vậy tổng khối lượng của 02 chất ma túy Ketamine, MDMA không thuộc trường hợp theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 mà thuộc trường hợp theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Q Vinh đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo theo tội danh và điểm, khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật, cũng như nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và đối với xã hội; nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

[4] Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định vụ số 751/KLGD-PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, xét không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[9] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng Lê Thanh Điền, quá trình điều tra xác định Điền không biết việc Q tàng trữ ma túy, ngoài ra Điền khai nhận có sử dụng ma túy trước đó nhưng kết quả xét nghiệm chất ma túy là âm tính nên không có cơ sở xử lý đối với Điền.

Đối với các đối tượng tên Hải và Hoàng (theo Q khai là những người cung cấp ma túy cho Q) và một số đối tượng cùng sử dụng ma túy với Q, hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Đối với ông Bùi Hoài Thương là chủ quán Karaoke “Phương Mập”, không biết việc Q cùng các đối tượng có sử dụng ma túy tại quán nên không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 1 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất;

Căn cứ khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn V Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mẫu vật ma túy sau giám định vụ số 751/KLGD-PC09 ngày 31/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

(Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Quyết định chuyển vật chứng số 124/QĐ-VKS-HS ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn V Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Nghĩa Trương Thị Lệ Thanh Phạm Ngọc Quyền

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

